

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VP

Hải Dương, ngày tháng 4 năm 2024

V/v thông qua nội dung Đề án thăm
dò khoáng sản làm VLXDTT tại khu
vực núi Trại Tường, phường Phả Lại,
thành phố Chí Linh

Kính gửi:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Công ty sản xuất vật liệu xây dựng Chí Linh.

Sau khi xem xét báo cáo, đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1065/STNMT-KSNKB ngày 23/4/2024 về việc đề nghị thông qua nội dung Đề án thăm dò khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Trại Tường, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh của Công ty sản xuất vật liệu xây dựng Chí Linh và hồ sơ kèm theo. Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đồng ý với đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông qua nội dung Đề án thăm dò khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Trại Tường, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh của Công ty sản xuất vật liệu xây dựng Chí Linh, cụ thể như sau:

- Vị trí khu vực thăm dò khoáng sản: Khu vực núi Trại Tường, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Diện tích khu vực thăm dò khoáng sản: 11,16 ha, được giới hạn bởi các điểm khép góc hệ tọa độ VN-2000 kinh tuyến trực $105^{\circ}30'$, múi chiếu 3° có tọa độ xác định theo Phụ lục 1 kèm theo.

- Mức sâu được phép thăm dò: Từ địa hình hiện trạng đến cốt $+7.5m$ (hệ cao độ quốc gia).

- Thời hạn thăm dò khoáng sản: 12 tháng, kể từ ngày được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản.

- Khối lượng công tác thăm dò khoáng sản chủ yếu: Tại Phụ lục 02 kèm theo.

- Phương pháp thăm dò khoáng sản: Sử dụng khoan máy loại XJ-1, XY-1A, đường kính mở lỗ khoan $\phi 110$ mm hoặc $\phi 91$ mm, lấy mẫu lõi liên tục, yêu cầu tỷ lệ mẫu đạt 70%; lỗ khoan kết thúc theo chiều sâu dự kiến.

- Chi phí thăm dò: 1.541.000.000 đồng (Một tỷ, năm trăm bốn mươi một triệu đồng), bằng nguồn vốn của Công ty sản xuất vật liệu xây dựng Chí Linh.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường trên cơ sở Đề án thăm dò khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Trại Tường, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh được Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua tại văn bản này; hướng dẫn Công ty sản xuất vật liệu xây dựng Chí Linh hoàn thiện các thủ tục

trình UBND tỉnh xem xét, cấp giấy phép thăm dò khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực núi Trại Tường, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND thành phố Chí Linh;
- Lưu: VT, KTN, Thành (5b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Văn Bản

Phụ lục 1

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC THĂM DÒ KHOÁNG SẢN
(Kèm theo Công văn số /UBND-VP ngày tháng 4 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

STT	Tên điểm mốc	Hệ tọa độ VN - 2000 Kinh tuyến trục 105 ⁰ 30'; múi chiếu 3 ⁰			Ghi chú
		X (m)	Y(m)	H (m)	
1	M1	2337073,13	584498,27	26,5	
2	M2	2337037,04	584715,94	31,0	
3	M3	2336899,87	584763,93	69,2	
4	M4	2336856,82	584707,85	71,0	
5	M5	2336805,55	584519,85	27,0	
6	M6	2336776,00	584461,68	29,5	
7	M7	2336781,44	584305,74	21,5	
8	M8	2336923,15	584316,42	36,5	
9	M9	2336957,83	584224,53	37,5	
10	M10	2337058,30	584327,81	13,0	
	Diện tích: 11,16 ha				

Phụ lục 2

KHỐI LƯỢNG CÁC HẠNG MỤC CÔNG TÁC THĂM DÒ CHỦ YẾU (Kèm theo Công văn số /UBND-VP ngày tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng
I	LẬP ĐỀ ÁN THĂM DÒ	b/c	01
II	THI CÔNG THĂM DÒ THĂM DÒ		
II.1	Công tác trắc địa		
1	Mua mốc toạ độ, độ cao nhà nước	điểm	02
2	Lập lưới đa giác 2	điểm	4
3	Lập lưới đường sườn kinh vĩ	km	1,1
4	Định tuyến thăm dò khoảng cách cọc <20m	km	1,270
5	Đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1:2000, h =1m		
-	Ngoài trời	km ²	0,1116
-	Trong phòng	km ²	0,1116
6	Đo vẽ mặt cắt địa hình 1: 1000		
-	Ngoài trời	km	0,728
-	Trong phòng	km	0,728
7	Đưa công trình từ thiết kế ra thực địa		
-	Chủ yếu (công trình khoan + điểm góc)	điểm	19
-	Thứ yếu (giao điểm tuyến thăm dò + đầu, cuối tuyến thăm dò)	điểm	11
8	Đo công trình và đưa vào bản đồ		
-	Chủ yếu (công trình khoan + vết lộ)	điểm	15
9	Xây dựng mốc ranh giới	điểm	10
II.2	Công tác thăm dò địa chất		
1	Đo vẽ BĐĐC tỷ lệ 1:2.000		
1.1	Ngoài trời	km ²	0,1116
1.2	Trong phòng	km ²	0,1116
2	Khoan thăm dò		
2.1	Khoan đứng trong lớp đất đá cấp I - III từ 0 - 100m	m	35
2,2	Khoan đứng trong lớp đá cấp VI-VIII từ 0 - 100m	m	222
2.2	Tháo lắp khoan trong tuyến thăm dò	lần	7
2.3	Vận chuyển khoan trong tuyến thăm dò (trung bình 1 km đầu)	lần	7
2.4	Làm nền khoan	nền	7
2.5	Khay lưu mẫu khoan	khay	52
3	Hào thăm dò và vết lộ	m ³	60
II.3	Công tác ĐCTV-ĐCCT		
1	Đo vẽ tổng hợp ĐCTV-ĐCCT tỷ lệ 1: 2000		
-	Ngoài trời	km ²	0,1116
-	Trong phòng	km ²	0,1116
2	Lấy mẫu nước	mẫu	02

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng
3	Quan trắc đơn giản các lỗ khoan	lần	21
4	Thu thập tài liệu khí tượng thủy văn	năm	03
II.4	Lấy, gia công và phân tích mẫu		
1	Lấy mẫu		67
-	Mẫu rãnh	mẫu	8
-	Mẫu lõi khoan đất cấp < IV	mẫu	7
-	Mẫu lõi khoan đá cấp VI-VIII	mẫu	14
-	Mẫu lát mỏng	mẫu	06
-	Mẫu tham số phóng xạ	mẫu	03
-	Mẫu cơ lý đất	mẫu	6
-	Mẫu cơ lý đá	mẫu	10
-	Mẫu đầm chặt tiêu chuẩn	mẫu	03
-	Mẫu thể trọng nhỏ và độ ẩm	mẫu	06
-	Mẫu thể trọng lớn đất	mẫu	02
-	Mẫu xác định hệ số nở rì	mẫu	02
2	Gia công mẫu	mẫu	48
-	Mẫu lát mỏng	mẫu	06
-	Mẫu hoá cơ bản đá trọng lượng 7-12 kg (đến độ hạt	mẫu	14
-	Mẫu hoá cơ bản đất trọng lượng 7-12 kg (đến độ hạt	mẫu	15
3	Phân tích, kiểm soát chất lượng mẫu	mẫu	84
-	Hoá cơ bản mẫu đá	mẫu	14
-	Hoá cơ bản mẫu đất	mẫu	15
-	Hoá nhóm toàn diện của đá 12 chỉ tiêu (CaO, MgO, Al ₂ O ₃ , Fe ₂ O ₃ , TiO ₂ , P ₂ O ₅ , SO ₃ , Na ₂ O, K ₂ O, MnO, SiO ₂ , FeO)	mẫu	05
-	Mẫu lát mỏng thạch học	mẫu	06
-	Mẫu tham số phóng xạ	mẫu	03
-	Mẫu cơ lý đất toàn diện	mẫu	6
-	Mẫu cơ lý đá toàn diện	mẫu	10
-	Mẫu đầm chặt tiêu chuẩn	mẫu	03
-	Mẫu thể trọng nhỏ và độ ẩm	mẫu	06
-	Mẫu xác định hệ số nở rì	mẫu	02
-	Mẫu ronghen	mẫu	03
-	Mẫu nhiệt	mẫu	03
-	Mẫu hóa nước	mẫu	02
-	Mẫu đúp (kiểm tra nội)	mẫu	03
-	Mẫu đối song (kiểm tra ngoại)	mẫu	03
III	LẬP BÁO CÁO KẾT QUẢ THĂM DÒ KHOÁNG SẢN	b/c	01
IV	LẬP BÁO CÁO TRÌNH CHỈ TIÊU TÍNH TRỪ LƯỢNG	b/c	01